

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và ông Trần Ngọc Lung.

Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

- Phạm Văn T - sinh năm 1981; nơi cư trú: xóm 7, xã L C, thành phố P 1, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang T1 và bà Dương Thị H; vợ: Trần Thị Trúc N; con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: ngày 09/10/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Đánh bạc”, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/12/2021 đến ngày 31/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trịnh Văn T2 - sinh năm 1985; trú tại: thôn T T, xã T H, huyện T 1, tỉnh Hà Nam, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1973; trú tại: thôn N, xã L T, huyện T L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2021, Trịnh Văn T2 Hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết Miền Bắc, vé xổ số lô tô Hà Nam, vé xổ số lô tô cặp số Hà Nam, vé xổ số lô tô tự chọn 3/23, vé xổ số biết kết quả ngay (vé bóc) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Hà Nam với thời hạn 12 tháng. Hàng ngày T2 ngồi ở địa điểm nhà của mình để bán vé xổ số và phải thanh toán 100% số tiền bán vé phát sinh sau khi đã trừ hoa hồng, nộp các loại vé và cuống vé lô tô, lô tô cặp số, lô tô tự chọn 3.23 đã bán được và số xổ số kiến thiết Miền Bắc không bán hết lại cho cán bộ phụ trách địa bàn là ông Nguyễn Văn L. Lợi dụng việc bán vé xổ số cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Hà Nam, trong ngày 24/12/2021 T2 bán số bao lô cho khách với các số lô cụ thể là 05 điểm lô 59; 10 điểm cho các số lô 56, 95; 15 điểm cho số lô 01; 20 điểm cho các số lô 10, 24, 20 cho khách đi đường (T2 không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng), tổng số tiền T2 bán bao lô là 2.250.000 đồng, T2 đã thu tiền của những người chơi. Hình thức chơi và cách thưởng như sau: khách mua các số từ 00...đến 99 với giá 22.500 đồng/1điểm sau đó được so với hai số cuối cùng của 27 bộ số của Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, nếu trùng thì khách trúng thưởng với tỷ lệ 1 điểm ăn 80.000đồng, nếu kết quả có 2,3,4... số trùng với số bao lô của khách thì Trung phải trả thưởng tương ứng 2,3,4... lần. Nếu số của người mua không trùng với 2 số cuối cùng của 27 bộ số nêu trên thì T2 được hưởng số tiền của người chơi.

Đến khoảng 17 giờ ngày 24/12/2021, Phạm Văn T đi bộ từ quán cắt tóc của mình có địa chỉ tại thôn T T, xã T H, huyện T L đến nhà Trịnh Văn T2 để mua số bao lô. Khi đến nơi, T hỏi mua nợ của T2 số bao lô “67” - 20 điểm thì T2 đồng ý và bán cho T giá là 22.500 đồng/01 điểm lô, tổng 20 điểm lô T mua có giá là 450.000 đồng. T2 viết ra một tờ giấy kích thước (10x6)cm với nội dung “1.67 - ②0” sau đó dùng điện thoại Sam sung Galaxy J8 chụp lại cáp đề này rồi đưa cho T, T cầm cất vào trong ví của mình, thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm phát hiện lập biên bản vụ việc, lúc này khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày (trước thời điểm có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 24/12/2021).

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ trong ví của T2 số tiền 4.975.000 đồng niêm phong ký hiệu M1; thu giữ ở túi quần sau bên phải T2 đang mặc số tiền 3.150.000 đồng niêm phong ký hiệu M2; 01 điện thoại OPPO A5S niêm phong ký hiệu M3; 01 điện thoại Samsung GalaxyJ8 niêm phong ký hiệu M4; 01 tờ bảng kê số dự thưởng lô tô các cặp số niêm phong ký hiệu M5; 01 bảng kê số dự thưởng kê theo từng loại vé niêm phong ký hiệu M6; 79 mảnh giấy trắng KT (10x6) cm; 02 bút bi.

- Thu giữ trong ví của T số tiền 1.110.000 đồng niêm phong ký hiệu M7; 01 cáp lô đề bằng giấy kích thước (10 x 6)cm một mặt trắng, một mặt có ký hiệu

“1.67 - 20” niêm phong ký hiệu M8; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 niêm phong ký hiệu M9.

Quá trình điều tra xác định số tiền T2 sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức bán số bao lô cho khách ngày 24/12/2021 là 2.700.000 đồng (bao gồm 2.250.000 đồng số tiền T2 bán cho khách và 450.000 đồng T2 bán chịu cho T). Số tiền T dùng vào việc đánh bạc là 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) .

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTL ngày 07/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Văn T về tội “Đánh bạc”; theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 Điều 38, khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn T từ 09 đến 15 tháng tù; tổng hợp với hình phạt của bản án số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 45 đến 51 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng cụ thể: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.250.000 đồng là tiền T2 thu được từ việc bán các số bao lô. Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 đồng T ghi số bao lô nợ của T2; tịch thu, tiêu hủy 02 bút bi; 79 mảnh giấy trắng KT (10x6)cm. Trả lại cho Phạm Văn T số tiền 660.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 đã qua sử dụng, lưu hồ sơ 01 tờ cấp đề và 02 tờ bảng kê các số lô, đề.

Bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 17 giờ 15 phút ngày 24/12/2021, Phạm Văn T đến nhà Trịnh Văn T2 đánh bạc dưới hình thức mua của T2 20 điểm số bao lô “67” với tổng số tiền là 450.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm kiểm tra, phát hiện lập biên bản vụ việc. Mặc dù số tiền đánh bạc của bị cáo dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên do trước đó ngày 09/10/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi trên của T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; tệ nạn cờ bạc dưới nhiều hình thức có xu hướng gia tăng, diễn biến phức tạp; nên Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có một tiền án, tuy nhiên tiền án này đã được sử dụng là căn cứ định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm cũng như không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo có bố đẻ (ông T1) là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý

xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã xử phạt Phạm Văn T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật và Phạm Văn T đang chấp hành bản án. Căn cứ vào khoản 5 Điều 65, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử và tổng hợp với hình phạt của bản án số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là hình phạt tù có thời hạn.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 5.875.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S; quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của T2 không liên quan đến hành vi đánh bạc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trịnh Văn T2 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 2.250.000 đồng qua điều tra xác định là số tiền T2 thu được từ việc bán các số bao lô cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 02 bút bi; 79 mảnh giấy trắng KT (10x6)cm là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 đồng bị cáo ghi số bao lô nợ của T2; trả lại bị cáo số tiền 660.000 đồng trong tổng số tiền 1.110.000 đồng đã bị thu giữ (sau khi trừ 450.000 đồng truy thu nộp ngân sách nhà nước); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8 T2 đã dùng để chụp lại cấp đề T2 bán cho T Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trịnh Văn T2 là chưa đảm bảo căn cứ pháp luật, do liên quan đến hành vi vi phạm của T2 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã kiến nghị yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm có biện pháp thu hồi lại chiếc điện thoại này là có căn cứ đúng pháp luật. Đối với 01 tờ cấp đề đây là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội

của T; 02 tờ bảng kê các số lô, đề là tài liệu chứng minh hành vi vi phạm của T2 nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Trịnh Văn T2 đánh bạc với tổng số tiền là 2.700.000 đồng song T2 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án chưa được xóa án tích về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm không xử lý hình sự đối với T2 về tội “*Đánh bạc*” là có căn cứ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định phạt T2 15.000.000 đồng về hành vi “*Làm chủ lô đề*” là có căn cứ pháp luật.

- Đối với các đối tượng khác đã mua số bao lô của T2 trong ngày 24/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung điều tra xác minh song do T2 không xác định nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để triệu tập xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 47; của Bộ luật hình sự. Các điều 106; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung của hai bản án là 45(bốn mươi lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021 (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến ngày 06/6/2020 của bản án số 130/2020/HSST ngày 09/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi (01 bút có vỏ màu xanh trắng; 01 bút có vỏ màu xanh đỏ); 79 mảnh giấy trắng KT (10x6)cm.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000 đồng (trong đó có 450.000 đồng tiền truy thu của bị cáo Phạm Văn T và 2.250.000 đồng thu giữ của

Trịnh Văn T2).Trả lại cho Phạm Văn T số tiền 660.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 12 lập ngày 08/3/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

Lưu hồ sơ 01 cap đề và 02 bảng kê số lô, đề.

3. Án phí: bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh